

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chọn một phương án trả lời đúng nhất

Câu 1. Nên mua trang phục có màu sắc, kiểu dáng dễ phối hợp với các loại trang phục khác để:

- A. Hợp thời trang. B. Tiết kiệm chi phí.
C. Dễ phối đồ. D. Thay đổi phong cách.

Câu 2. Lựa chọn một công dụng của ấm đun nước:

- A. Tạo ra gió để làm mát. B. Nấu cơm.
C. Làm sáng. D. Đun sôi nước.

Câu 3. Nội dung nào sau không đúng về phong cách thể thao?

- A. Thiết kế đơn giản, tạo sự thoải mái khi vận động.
B. Chỉ sử dụng cho nam giới.
C. Có thể ứng dụng cho nhiều lứa tuổi khác nhau.
D. Đường nét tạo cảm giác mạnh mẽ và khỏe khoắn.

Câu 4. Có mấy cách sử dụng trang phục?

- A. 4. B. 1. C. 3. D. 2.

Câu 5. Thời trang là gì?

- A. Là sự thay đổi các kiểu quần áo, ăn mặc được số đông ưa chuộng trong một thời gian.
B. Là phong cách ăn mặc của cá nhân mỗi người.
C. Là hiểu và cảm thụ cái đẹp.
D. Là những kiểu trang phục được sử dụng phổ biến trong xã hội vào một khoảng thời gian nhất định.

Câu 6. Đặc điểm nào sau đây thuộc phong cách thời trang cổ điển?

- A. Mang đậm nét văn hóa của mỗi dân tộc.
B. Hình thức đơn giản, nghiêm túc, lịch sự.
C. Thiết kế đơn giản, đường nét tạo cảm giác mạnh mẽ và khỏe khoắn.
D. Thể hiện sự nhẹ nhàng, mềm mại thông qua các đường cong, đường uốn lượn.

Câu 7. Lựa chọn một công dụng của nồi cơm điện:

- A. Làm sáng. B. Hút bụi.
C. Tạo ra gió để làm mát. D. Nấu cơm.

Câu 8. Đặc điểm nào sau đây mô tả phong cách lãng mạn?

- A. Trang phục có hình thức giản dị, nghiêm túc, lịch sự.
B. Trang phục có nét đặc trưng của trang phục dân tộc về hoa văn, chất liệu, kiểu dáng.
C. Trang phục có thiết kế đơn giản, ứng dụng cho nhiều đối tượng, lứa tuổi khác nhau.
D. Trang phục thể hiện sự nhẹ nhàng, mềm mại qua các đường cong, đường uốn lượn.

Câu 9. Vải sợi tổng hợp thuộc loại vải nào?

- A. Vải sợi pha. B. Vải sợi.
C. Vải sợi thiên nhiên. D. Vải sợi hóa học.

Câu 10. Trong các trang phục sau đây những vật dụng nào là quan trọng nhất?

- A. Tất, khăn quàng, mũ. B. Quần áo.
C. Thắt lưng. D. Giày.

Câu 11. Vải sợi polyester thuộc loại vải nào?

- A. Vải sợi pha. B. Vải sợi.
C. Vải sợi hóa học. D. Vải sợi thiên nhiên.

Câu 12. Phong cách nào dưới đây phù hợp với nhiều người, thường được sử dụng khi đi học, đi làm, tham gia các sự kiện có tính chất trang trọng?

- A. Phong cách thể thao. B. Phong cách cổ điển.
C. Phong cách dân gian. D. Phong cách lãng mạn.

Câu 13. Trang phục nào dưới đây có kiểu dáng đơn giản, rộng, dễ hoạt động; có màu sẫm, được may từ vải sợi bông?

- A. Trang phục dự lễ hội. B. Trang phục lao động.
C. Trang phục ở nhà. D. Trang phục đi học.

Câu 14. Trang phục có thể phân loại theo:

A. Theo giới tính, lứa tuổi và thời tiết. B. Theo giới tính. C. Theo lứa tuổi. D. Theo thời tiết.

Câu 15. Trang phục nào dưới đây có kiểu dáng đẹp, trang trọng; có thể là trang phục truyền thống, tùy thuộc vào tính chất lễ hội?

- A. Trang phục lao động. B. Trang phục dự lễ hội.
C. Trang phục đi học. D. Trang phục ở nhà.

Câu 16. Để tạo cảm giác gầy đi, cao lên khi mặc trang phục, ta nên lựa chọn trang phục có:

- A. Chất liệu cứng, dày dặn. B. Chất liệu mỏng, mịn.
C. Màu sáng, kẻ ngang hoặc hoa to. D. Kiểu dáng thụng, tay bông, có bèo.

Câu 17. Biện pháp nào sau đây là biện pháp đảm bảo an toàn khi sử dụng đồ dùng điện?

- A. Cắm nhiều phích cắm vào cùng 1 ổ cắm.
B. Không ngắt nguồn điện khi bảo dưỡng hoặc sửa chữa đồ dùng điện.
C. Luôn vệ sinh, lau chùi sạch sẽ các thiết bị điện.
D. Vừa tắm vừa bật bình nóng lạnh.

Câu 18. Trang phục nào dưới đây có kiểu dáng đơn giản, gọn gàng, dễ mặc, dễ hoạt động có màu sắc hài hòa thường được may từ vải sợi pha?

- A. Trang phục dự lễ hội. B. Trang phục ở nhà.
C. Trang phục lao động. D. Trang phục đi học.

Câu 19. Có mấy cách phối hợp trang phục?

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 1.

Câu 20. Phong cách thời trang nào có thiết kế đơn giản, đường nét tạo cảm giác mạnh mẽ và khỏe khắn; thoải mái khi vận động?

- A. Phong cách lãng mạn. B. Phong cách cổ điển.
C. Phong cách thể thao. D. Phong cách dân gian.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai

Trong các phát biểu từ câu 20 đến câu 24, phát biểu nào đúng, phát biểu nào sai khi nói về bảo quản trang phục?

Câu 21. Có hai phương pháp làm khô đó là giặt ướt và giặt khô

Câu 22. Có hai phương pháp làm sạch đó là giặt ướt và giặt khô

Câu 23. Phương pháp giặt khô là giặt quần áo dùng hóa chất và không dùng nước

Câu 24. Làm khô quần áo bằng phương sấy có ưu điểm là không phụ thuộc vào thời tiết, quần áo nhanh khô hơn.

Trong các phát biểu từ câu 25 đến câu 28, phát biểu nào đúng, phát biểu nào sai khi nói về đặc điểm trang phục và hiệu ứng thẩm mỹ?

Câu 25. Chất liệu vải mềm, mỏng mịn sẽ tạo cảm giác gầy đi và cao lên.

Câu 26. Chất liệu vải dày dặn, cứng hoặc mềm vừa phải sẽ tạo cảm giác gầy đi và cao lên.

Câu 27. Màu sắc tối và sẫm sẽ tạo cảm giác gầy đi và cao lên.

Câu 28. Đường nét và họa tiết kẻ dọc, hoa nhỏ sẽ tạo cảm giác béo ra và thấp xuống.

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Em hãy trình bày 4 phương pháp bảo quản các loại trang phục trong gia đình.

Câu 2. (1 điểm) Bạn An thường không tự tin với vóc dáng vừa cao vừa gầy. Em hãy tư vấn để giúp bạn ấy lựa chọn trang phục phù hợp với vóc dáng của bạn ấy?